

Số: **567** /GP-BTNMT

Hà Nội, ngày **11** tháng **3** năm 2019

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 167/2018/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT ngày 07 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 31/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định nội dung, biểu mẫu báo cáo tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất của Công ty cổ phần Hanel và Hồ sơ kèm theo;


Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Hanel (có địa chỉ tại khu công nghiệp Sài Đồng B, quận Long Biên, thành phố Hà Nội) khai thác nước dưới đất với các nội dung sau:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cấp nước cho sản xuất tại khu công nghiệp Sài Đồng B, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

2. Vị trí công trình khai thác nước: Khu công nghiệp Sài Đồng B, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

3. Tầng chứa nước khai thác: Pleistocen dưới (qp₁). 

4. Tổng số giếng khai thác: 03 giếng khoan.
5. Tổng lượng nước khai thác: 5.000 m³/ngày đêm.
6. Thời hạn khai thác: Năm (05) năm.
7. Chế độ khai thác: 365 ngày/năm.
8. Vị trí toạ độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu giếng	Toạ độ (VN 2000, múi chiếu 6 ⁰)		Lưu lượng khai thác (m ³ /ngày đêm)	Chiều sâu đặt ống lọc (m)		Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y		Từ	Đến		
SĐ1	593890	2325838	Dự phòng	47,5	58,2	22	qp ₁
				59,6	67,4		
SĐ2	593733	2325668	2.500	48	68	22	qp ₁
SĐ3	594140	2325373	2.500	59,5	77,5	22	qp ₁

Điều 2. Công ty cổ phần Hanel chỉ được phép khai thác nước dưới đất theo nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này nếu bảo đảm các yêu cầu sau đây:

1. Lắp đặt thiết bị đo tự động, thực hiện quan trắc, giám sát mực nước tại các giếng quan trắc QT1 (X = 593535; Y = 2325773) của công trình; Lắp đặt thiết bị đo và thực hiện việc quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước tại các giếng khai thác; kết nối, cập nhật số liệu quan trắc tại các giếng khai thác và giếng quan trắc vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

2. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định của Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.

3. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước.

4. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước.

5. Thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm về hoạt động khai thác, sử dụng nước dưới đất đến Cục Quản lý tài nguyên nước và Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội theo quy định.

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương. Trường hợp gây ô nhiễm, ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và các đối tượng khai thác, sử dụng nước khác hoặc

xảy ra sự cố công trình, sụt lún bề mặt đất thì phải dừng ngay việc khai thác và báo cáo kịp thời đến các cơ quan chức năng ở Trung ương, địa phương để có biện pháp xử lý.

Điều 3. Công ty cổ phần Hanel được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 của Luật tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2019./.

Nơi nhận:

- C.ty cổ phần Hanel (02);
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- UBND thành phố Hà Nội;
- Sở TN&MT thành phố Hà Nội;
- Cục Thuế thành phố Hà Nội;
- Cục Hạ tầng kỹ thuật (Bộ Xây dựng);
- Lưu: VT, VP, HSCP_{TNN-KTNDĐ-032.18}(02), VPMC, TNN (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Là Công Thành